

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN KHÁNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HNGĐ-ST
Ngày 27- 11-2018.
V/v: Tranh chấp về thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau
khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Mai.

Ông Nguyễn Thế Anh .

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Khanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Thị Quỳnh - Kiểm sát viên .

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 120/2018/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 về việc: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐST - HNGĐ ngày 9 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị M; có mặt.

Địa chỉ: Thôn G, xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị đơn:* Anh Lã Minh K; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn G, xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, các văn bản khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Vũ Thị M trình bày: Năm 2002 chị kết hôn hợp pháp với anh Lã Minh K, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng nên anh chị đã ly hôn năm 2008. Tại Quyết định thuận tình ly hôn số 04/2008/QĐTT – HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2008 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh đã quyết định giao cháu Lã Phương N sinh ngày 22 tháng 08 năm 2003 cho anh K tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng; chị không có nghĩa vụ cấp dưỡng

đối với cháu N và có quyền đi lại thăm nom con chung. Sau khi vợ chồng ly hôn cháu N lúc ở với bố, thỉnh thoảng lại về ở với chị một thời gian. Thực tế anh K đã không chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N chu đáo và chị là người đóng góp các khoản cho cháu N theo quy định của nhà trường từ năm 2014 cho đến nay. Tháng 8 năm 2018 cháu N đã về ở với chị và có nguyện vọng ở với chị để chị chăm lo cho cháu tốt hơn. Chị hiện nay có nhà ở, thu nhập ổn định 10.000.000đ /1 tháng nên chị có điều kiện chăm sóc cháu N tốt hơn anh K. Mặt khác cháu N là con gái và đã 16 tuổi cần có sự chăm sóc, gần gũi của người mẹ hơn. Do đó chị yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu Lã Phương N cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành và tự lập được cuộc sống. Chị không yêu cầu anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với cháu N.

Tại bản tự khai ngày 5 tháng 11 năm 2018 bị đơn là anh Lã Minh K trình bày: Anh và chị Vũ Thị M kết hôn với nhau hợp pháp năm 2002. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng nên anh chị đã ly hôn năm 2008. Quyết định thuận tình ly hôn số 04/2008/QĐTT – HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2008 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh đã quyết định giao cháu Lã Phương N, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2003 cho anh tiếp tục chăm, sóc nuôi dưỡng; chị M không có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với cháu N và có quyền đi lại thăm nom con chung. Anh đã trực tiếp nuôi cháu N đến tháng 9 năm 2018. Nay anh tự nguyện giao cháu N cho chị M nuôi dưỡng. Do chị M không yêu cầu nên anh không có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với cháu N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

1. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại điều 70,71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ ngày 8/11/2018 là vi phạm các quyền và nghĩa vụ quy định tại điều 70,72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị M về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Giao con chung là cháu Lã Phương N, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2003 cho chị M trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho

đến khi cháu N trưởng thành, đủ 18 tuổi; anh K không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về án phí: Anh Lã Minh K phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn là anh Lã Minh K, anh K có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy để đảm bảo quyền lợi của các đương sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị M thì thấy rằng: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2008/QĐTT – HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2008 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh thì chị Vũ Thị M và anh Lã Minh K thuận tình ly hôn. Về con chung đã quyết định giao cháu Lã Phương N, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2003 cho anh K tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng và chị M không có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với cháu Nh. Thực tế anh K đã trực tiếp nuôi cháu N đến tháng 9 năm 2018 cháu N đã về ở với chị M. Trong thời gian anh K nuôi cháu N thì từ năm 2014 cho đến nay chị M là người nộp các khoản thu theo quy định của Nhà trường cho cháu N. Hiện chị M có chỗ ở, công việc và thu nhập ổn định đảm bảo điều kiện nuôi cháu N tốt hơn anh K. Chị M đề nghị Tòa án giao cháu N cho chị M nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu Nh. Anh K cũng có ý kiến tự nguyện giao cháu N cho chị M nuôi dưỡng. Do đó cần chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của nguyên đơn theo quy định tại các Điều 81,82,83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị M có thu nhập 10.000.000 đồng/ 1 tháng nên không yêu cầu anh K phải có nghĩa vụ cấp đối với con. Xét thấy việc chị M không yêu cầu anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con là tự nguyện và phù hợp với thực tế nên anh K không có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu N. Anh K có quyền đi lại thăm con theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Lã Minh K phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 81,82,83,84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Giao cháu Lã Phương Nsinh ngày 22 tháng 8 năm 2003 cho chị Vũ Thị M trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành, tự lập được cuộc sống. Anh Lã Minh K không có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với cháu N và có quyền đi lại thăm nom con chung

2. Về án phí: Anh Lã Minh K phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/11/2018); bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh .
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Khánh.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Phương

